

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Kim H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ E, ấp D, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Lê Ngọc A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp C, xã S, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Ngọc A và bà Dương Thị Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc A và bà Dương Thị Kim H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Ngọc A và bà Dương Thị Kim H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Ngọc A và bà Dương Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lê Ngọc A và bà Dương Thị Kim H mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng bà H tự nguyện nộp thay phần án phí của ông A. Như vậy, bà H phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu

trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002781 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà H đã nộp xong án phí và được hoàn trả số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi

nhận:

THẨM PHÁN

- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Phú Mỹ;
- UBND xã Sông Xoài, TP. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT (ĐKKH số 01, ngày 14/02/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Nhung